

Số: /UBND-VHXXH Phường Ngô Quyền, ngày tháng năm 2025
V/v rà soát lập danh sách cử tri

Kính gửi:

- Công an phường;
- Các Tổ dân phố thuộc phường.

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/VBHN-VPQH ngày 20/8/2025; Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Thực hiện Công văn số 9329/HD-SNV ngày 14/11/2025 của Sở Nội vụ thành phố về việc hướng dẫn một số nội dung về nghiệp vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031 tại thành phố Hải Phòng.

Ủy ban nhân dân Phường Ngô Quyền, hướng dẫn công tác lập danh sách cử tri trên địa bàn phường phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, cụ thể như sau:

1. Nguyên tắc lập danh sách cử tri

- Mọi công dân có quyền bầu cử đều được ghi tên vào danh sách cử tri và được phát thẻ cử tri, trừ các trường hợp đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự thì không được ghi tên vào danh sách cử tri

- Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú.

- Cử tri là người tạm trú và có thời gian đăng ký tạm trú tại địa phương chưa đủ 12 tháng, cử tri là quân nhân ở các đơn vị vũ trang nhân dân được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã ở nơi tạm trú hoặc đóng quân.

- Công dân Việt Nam ở nước ngoài trở về Việt Nam trong khoảng thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, thì đến Ủy ban nhân dân phường xuất trình Hộ chiếu có ghi quốc tịch Việt Nam để được ghi tên vào danh sách cử tri và nhận thẻ cử tri bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã (nếu xuất trình tại

nơi đăng ký thường trú) hoặc bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã (nếu xuất trình tại nơi đăng ký tạm trú).

- Cử tri là người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nơi người đó đang bị tạm giam, tạm giữ, đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Những trường hợp không được ghi tên, xóa tên hoặc bổ sung tên vào danh sách cử tri

- Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự thì không được ghi tên vào danh sách cử tri.

- Người thuộc các trường hợp quy định tại nội dung thứ nhất nếu đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ được khôi phục lại quyền bầu cử, được trả lại tự do hoặc được cơ quan có thẩm quyền xác nhận không còn trong tình trạng mất năng lực hành vi dân sự thì được bổ sung vào danh sách cử tri được phát thẻ cử tri theo quy định tại Điều 29 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015.

- Trong thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, những người thay đổi nơi thường trú ra ngoài đơn vị hành chính cấp xã nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi thường trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã; những người chuyển đến tạm trú ở nơi khác với đơn vị hành chính cấp xã mà mình đã được ghi tên vào danh sách cử tri và có nguyện vọng tham gia bầu cử ở nơi tạm trú mới thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi tạm trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã.

- Cử tri được quy định tại khoản 5 Điều 29 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015, nếu đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ mà được trả tự do hoặc đã hết thời gian giáo dục bắt buộc, cai nghiện bắt buộc thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi có trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, được bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi đăng ký thường trú để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã hoặc được bổ sung

vào danh sách cử tri tại nơi đăng ký tạm trú để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã.

- Người đã có tên trong danh sách cử tri mà đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu bị Tòa án tước quyền bầu cử, phải chấp hành hình phạt tù hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Ủy ban nhân dân phường xóa tên người đó trong danh sách cử tri và thu hồi thẻ cử tri.

3. Cách tính tuổi để lập danh sách cử tri

- Tuổi để thực hiện quyền bầu cử của công dân đủ 18 tuổi trở lên, được tính từng ngày, tháng, năm sinh ghi trong giấy khai sinh đến ngày bầu cử 15/3/2026 (*tức là có ngày sinh từ ngày 15/3/2008 trở về trước*).

- Trường hợp không có giấy khai sinh thì căn cứ vào thông tin ghi trong Căn cước, căn cước công dân để xác định ngày, tháng, năm sinh.

- Mỗi tuổi tròn được tính từ ngày, tháng sinh dương lịch của năm trước đến ngày, tháng sinh dương lịch của năm sau.

- Trường hợp không xác định được ngày sinh thì lấy ngày 01 của tháng sinh làm căn cứ để xác định tuổi thực hiện quyền bầu cử và ứng cử. Trường hợp không xác định được ngày và tháng sinh thì lấy ngày 01 tháng 01 của năm sinh làm căn cứ để xác định tuổi thực hiện quyền bầu cử và ứng cử.

4. Để triển khai các công việc phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031, Ủy ban nhân dân phường đề nghị các đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

4.1. Công an phường là đơn vị chủ trì, sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để kết xuất danh sách nhân khẩu từ đủ 18 tuổi trở lên (tính đến ngày bầu cử) theo từng Tổ dân phố; phối hợp với Tổ dân phố rà soát, đối chiếu, lập danh sách cử tri đảm bảo thông tin chính xác, đúng quy định.

Phối hợp với UBND phường, hướng dẫn Tổ dân phố cách xử lý các trường hợp đặc biệt trong quá trình lập danh sách cử tri.

Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu trước khi gửi báo cáo về UBND phường. Danh sách cử tri được lập và gửi về Ủy ban nhân dân phường trước ngày 05/01/2026 (*Gửi bản cứng và file mềm qua phòng Văn hóa - Xã hội phường*).

4.2. Đối với Tổ dân phố, phối hợp với Công an phường rà soát, đối chiếu thông tin, lập danh sách cử tri theo quy định.

4.3. Phòng Văn hoá - Xã hội, là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp danh sách cử tri từ Công an phường; đối chiếu và hoàn thiện các biểu mẫu theo đúng quy định của Luật Bầu cử.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức niêm yết công khai danh sách cử tri tại trụ sở UBND và các địa điểm công cộng.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh để nhân dân biết, kiểm tra và thực hiện quyền, nghĩa vụ cử tri.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị đơn vị kịp thời liên hệ với Ủy ban nhân dân phường để cùng phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- CT, PCT UBND phường;
- UB MTTQVN phường;
- BCĐ ĐU, UBBC phường;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quốc Thái

ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 2025

DANH SÁCH CỬ TRI
TẠI

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Số Căn cước	Dân tộc	Nơi cư trú				Dự kiến tham gia bỏ phiếu	Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Nơi ở hiện tại		
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	Trên 12 tháng (7b)	Dưới 12 tháng (7c)	(7d)	(8)	(9)
1												
2												
Tổng số												

Tổng số cử tri của là:..... người; trong đó có:..... Nam;..... Nữ.

NGƯỜI LẬP

THỦ TRƯỞNG/TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ

Ghi chú:

(*) Ghi số thứ tự của khu vực bỏ phiếu.

Các cử tri đang đăng ký thường trú tại địa bàn được ghi tên vào danh sách cử tri tại nơi mình thường trú; trường hợp cử tri có nguyện vọng bỏ phiếu ở nơi khác thì cần thông báo lại để không ghi tên vào danh sách cử tri ở địa phương. Trong quá trình lập danh sách cử tri, chỉ ghi vào danh sách những cử tri đang đăng ký tạm trú ở địa phương mình nếu cử tri đó thể hiện rõ nguyện vọng được tham gia bỏ phiếu tại nơi mình tạm trú (có thể bằng văn bản hoặc trực tiếp bằng lời nói với người có trách nhiệm, ví dụ như tổ trưởng tổ dân phố hoặc cán bộ phụ trách công tác lập danh sách cử tri...).

Việc điền thông tin ở các nội dung trong bảng danh sách được thực hiện như sau:

- Cột (1) ghi họ và tên cử tri xếp theo họ gia đình hoặc theo tổ chức, đơn vị. Trường hợp danh sách lập theo họ gia đình thì tên chủ hộ xếp lên đầu; các hộ xếp theo thứ tự từ đầu phố đến cuối phố hoặc theo một thứ tự thích hợp với đặc điểm của địa phương.
- Cột (2) cần ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh. Đối với cử tri sinh từ năm 2007 trở về trước, nếu không xác định được chính xác ngày sinh, tháng sinh thì chỉ cần ghi năm sinh.
- Các cột (3), (4) đánh dấu (X) theo giới tính của cử tri.
- Cột (5) ghi đầy đủ Số căn cước.
- Cột (6) ghi rõ: Kinh, Tày, Nùng,...
- Cột (7a), (7b), (7c), (7d) chỉ ghi địa chỉ nơi thường trú hoặc nơi tạm trú của cử tri vào cột tương ứng tùy theo nơi cử tri có nguyện vọng đăng ký tham gia bỏ phiếu.
- + Trường hợp cử tri đăng ký bỏ phiếu ở nơi tạm trú thì ghi chú vào cột (8) thời gian bắt đầu đăng ký tạm trú.
- + Trường hợp cử tri là quân nhân đăng ký bỏ phiếu tại đơn vị vũ trang nhân dân thì ghi tên đơn vị hành chính cấp xã nơi đơn vị đóng quân.
- + Trường hợp cử tri là đối tượng quy định tại Điều 34 của [Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND](#), cử tri đăng ký bỏ phiếu theo tổ chức, đơn vị (bệnh viện, nhà an dưỡng, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, cơ sở cách ly phòng chống dịch bệnh...) thì ghi tên và địa chỉ của tổ chức, đơn vị nơi tổ chức đăng ký lập danh sách cử tri.

- Cột (7d) ghi trường hợp các cử tri không đủ điều kiện hoặc chưa đăng ký thường trú, tạm trú.
- Các cột (7), (8), (9), (10) thực hiện đánh dấu như sau:
 - + Cử tri đăng ký bỏ phiếu ở nơi thường trú hoặc nơi tạm trú có thời gian đăng ký tạm trú từ 12 tháng trở lên tính đến ngày bầu cử thì đánh dấu (X) vào các cột (7a).
 - + Cử tri đăng ký bỏ phiếu tại nơi tạm trú mà thời gian đăng ký tạm trú chưa đủ 12 tháng tính đến ngày bầu cử, cử tri là quân nhân (lực lượng vũ trang) bỏ phiếu tại đơn vị vũ trang nhân dân thì đánh dấu (X) vào cột (7b)
 - + Các cử tri còn lại đánh dấu (X) vào cột (7c).
- Cột (9) ghi chú cụ thể về các nội dung sau đây:
 - + Đối với cử tri là người tạm trú đăng ký bỏ phiếu tại địa phương thì ghi thời gian bắt đầu đăng ký tạm trú tại địa phương (bắt đầu tạm trú từ năm 2024 trở về trước thì chỉ cần ghi năm; từ năm 2024 đến nay thì ghi rõ tháng và năm) để làm cơ sở xác định số cấp Hội đồng nhân dân mà cử tri được tham gia bầu cử.
 - + Cử tri thuộc đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 29 của [Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND](#) thì ghi “Người đang bị tạm giam”, “Người đang bị tạm giữ” “Người đang chấp hành biện pháp...”.
 - + Cử tri đã được cấp Giấy chứng nhận để đi bỏ phiếu ở nơi khác thì ghi “Bỏ phiếu ở nơi khác”; cử tri là quân nhân đã xin cấp giấy chứng nhận để tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú thì ghi “Bỏ phiếu ở nơi cư trú”.
 - + Cử tri được bổ sung vào danh sách cử tri theo quy định tại Điều 34 của [Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND](#) thì ghi “Cử tri không cư trú ở địa phương”.
 - + Việc xóa tên trong danh sách cử tri theo quy định tại các khoản 3, 4 và 5 Điều 30 của [Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND](#)